VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC

CHÍNH PHỦ

CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 147/NQ-CP	*Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2025*

NGHỊ QUYẾT
Ban hành Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 51-NQ/TW ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Bộ Chính trị về Chiến lược bảo vệ an ninh quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 44-NQ/TW ngày 24 tháng 11 năm 2023 của Ban Chấp hành Trung ương về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới;

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG

Phạm Minh Chính

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHIẾN LƯỢC TỔNG THỂ QUỐC GIA
Phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

(Kèm theo Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

Những năm gần đây, các đe dọa an ninh phi truyền thống ngày càng gia tăng, tác động trên quy mô lớn, uy hiếp sự ổn định, phát triển mọi mặt đời sống của cộng đồng dân cư, quốc gia, khu vực và toàn cầu. Các đe dọa này có thể xuất hiện từ tự nhiên, với các biểu hiện của biến đổi khí hậu, như nhiệt độ trái đất tăng nhanh khiến băng tan, nước biển dâng, xâm nhập mặn và các hiện tượng thời tiết cực đoan như bão, lũ lụt, sóng thần, động đất, hạn hán, giá rét kéo dài... làm mất đa dạng sinh học, phá hủy hệ sinh thái, ảnh hưởng đến các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ; dịch bệnh truyền nhiễm xuất hiện thường xuyên hơn, tốc độ lan truyền nhanh, tính chất phức tạp, hậu quả ngày càng nghiêm trọng. Những đe dọa an ninh phi truyền thống do hoạt động tiêu cực của con người, nổi lên là khủng bố, tội phạm xuyên quốc gia, như tội phạm về ma túy, mua bán người; đặc biệt là tội phạm sử dụng công nghệ cao, không gian mạng, lợi dụng quá trình toàn cầu hóa để gia tăng các hành vi phạm tội với phương thức, thủ đoạn mới ngày càng tinh vi, phức tạp. Hầu hết các đe dọa an ninh phi truyền thống mang tính toàn cầu, xét cả về nguyên nhân và hậu quả, vượt qua khả năng ứng phó của một quốc gia.

Tại Việt Nam, các đe dọa an ninh phi truyền thống diễn biến ngày càng phức tạp, tác động mạnh, trên phạm vi rộng, ảnh hưởng bất lợi đối với mọi mặt đời sống xã hội. Sự phát triển của khoa học, công nghệ bên cạnh những thuận lợi là cơ bản cũng đang làm nảy sinh nhiều nguy cơ, thách thức mới đối với an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Tội phạm lợi dụng không gian mạng tác động đến hầu hết các lĩnh vực của đời sống xã hội, gia tăng cả về số vụ, tính chất, mức độ, hậu quả. Bên cạnh đó, Việt Nam nằm trong nhóm nước bị ảnh hưởng nặng nề nhất của các đe dọa an ninh phi truyền thống từ tự nhiên, như bão, lụt, hạn hán, xâm nhập mặn... Việt Nam là quốc gia ven Biển Đông, nơi tập trung 1/3 lưu lượng vận tải đường biển quốc tế, nhưng cũng là khu vực tồn tại nhiều tranh chấp, xung đột,

cướp biển, thiên tai nên phải đối mặt với các đe dọa từ an ninh hàng hải gia tăng. An ninh nguồn nước bị đe dọa ngày càng nghiêm trọng, đặc biệt là nguồn nước sông Mê Kông, sông Hồng. Mặt khác, nhu cầu năng lượng tăng trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội, đặt ra những thách thức ngày càng lớn về bảo đảm an ninh năng lượng. Tình trạng ô nhiễm môi trường đất, nước, không khí ngày càng nghiêm trọng; nguy cơ cạn kiệt một số tài nguyên cũng đang hiện hữu... Ngoài ra, cơ cấu dân số đông, xu hướng già hóa, cùng những rủi ro về thiên tai, dịch bệnh gia tăng đặt ra nhiều yêu cầu đối với bảo đảm an ninh lương thực, an ninh dân số, an ninh kinh tế, an ninh xã hội, an ninh con người.

Trong khi đó, sự phối hợp giữa các ban, bộ, ngành, địa phương về phòng ngừa, ứng phó các đe dọa an ninh phi truyền thống chưa đồng bộ, chặt chẽ; hợp tác quốc tế chưa thật hiệu quả. Đặc biệt, chưa có cơ chế thống nhất để điều phối, huy động lực lượng, phương tiện phục vụ phòng ngừa, ứng phó, dẫn đến phân tán nguồn lực, thậm chí cản trở quá trình giải quyết, quản trị. Do đó, cần thiết ban hành Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Chiến lược) để chủ động bảo vệ Tổ quốc từ sớm, từ xa. Đây cũng là nhiệm vụ rất quan trọng nhằm cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng trong kỷ nguyên phát triển phồn vinh, thịnh vượng của dân tộc Việt Nam.

I. QUAN ĐIỂM

1. Phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống là trách nhiệm, quyền lợi, nghĩa vụ trọng yếu, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và của toàn dân, đặt dưới sự lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước; phát huy mạnh mẽ mọi nguồn lực trong nước và quốc tế, trong đó người dân và doanh nghiệp đóng vai trò trung tâm và là chủ thể thực hiện cùng với sự tham gia hiệu quả của các tổ chức chính trị - xã hội; phân công trách nhiệm, quyền hạn rõ ràng, rành mạch, gắn với phân cấp, phân quyền mạnh mẽ cho địa phương.

2. Quán triệt, thể chế đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, triển khai đồng bộ chính sách, pháp luật của Nhà nước trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Tác động từ các đe dọa an ninh phi truyền thống phải được đánh giá, nhận diện đầy đủ, khách quan, hạn chế thấp nhất rủi ro, đe dọa đến lợi ích, an ninh quốc gia; đặt lợi ích quốc gia - dân tộc, an ninh, an toàn của người dân lên trên hết, trước hết. Phòng ngừa, ứng phó các đe dọa này phải đặt trong mối

quan hệ gắn bó với các vấn đề an ninh truyền thống, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; gắn liền với mục tiêu phát triển đất nước nhanh và bền vững; phù hợp với Chiến lược, Quy hoạch tổng thể quốc gia về phát triển kinh tế - xã hội.

3. Luôn nêu cao tinh thần chủ động phòng ngừa, phải lấy phòng ngừa là căn bản, chiến lược với phương châm từ sớm, từ xa, từ cơ sở; chủ động loại bỏ nguyên nhân, điều kiện có thể dẫn đến phát sinh, phát triển các đe dọa an ninh phi truyền thống; đồng thời phải chủ động về cơ chế, nguồn lực, biện pháp để kịp thời ứng phó, xử lý, khắc phục hậu quả, nhanh chóng khôi phục hoạt động bình thường khi xảy ra thảm họa, sự cố. Khi vấn đề an ninh phi truyền thống xảy ra ở giai đoạn đầu thuộc chức năng, nhiệm vụ của bộ, ngành, địa phương nào sẽ do bộ, ngành, địa phương đó chủ trì ứng phó, với sự tham gia chủ động, tích cực của các chủ thể khác; khi đã chuyển hóa thành vấn đề an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, lực lượng Công an nhân dân có trách nhiệm chủ trì công tác phòng, chống; các lực lượng khác chủ động tham gia theo chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định.

4. Nhận thức toàn diện, sâu sắc, thống nhất về cách tiếp cận toàn diện, toàn dân, liên ngành, liên vùng, liên quốc gia trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống; dựa trên nền tảng của một cơ chế tổng thể, bao trùm, thống nhất trong điều hành các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, huy động lực lượng, tài chính, khoa học, công nghệ; bảo đảm sự đồng bộ của thể chế và hiệu lực, hiệu quả của chính sách, pháp luật; phù hợp tiềm lực, trình độ của bộ máy nhà nước và năng lực, khả năng của người dân, doanh nghiệp.

5. Kết hợp chặt chẽ nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trong từng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Thực hiện tốt phương châm "ba chủ động" (chủ động phương án; chủ động con người; chủ động phương tiện); "bốn tại chỗ" (chỉ huy tại chỗ; lực lượng tại chỗ; vật tư, phương tiện tại chỗ; hậu cần tại chỗ), kết hợp với sự chi viện, hỗ trợ của Trung ương, phát huy mọi nguồn lực và trách nhiệm của cộng đồng, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước để kiểm soát, ứng phó hiệu quả với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Sử dụng hiệu quả, không lãng phí nguồn lực của Nhà nước và xã hội trong phòng ngừa, ứng phó.

6. Tăng cường đầu tư cho phát triển bền vững, gắn với phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống; không thu hút đầu tư bằng mọi giá, không đánh đổi sức khỏe con người, môi trường sinh thái lấy tăng trưởng kinh tế đơn

thuần. Tập trung phát triển kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, nông nghiệp công nghệ cao... gắn với nâng cao khả năng chống chịu, phục hồi; chủ động thích ứng với một số đe dọa an ninh phi truyền thống.

7. Nghiên cứu phát triển, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo là động lực chính để nâng cao năng lực phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, đột phá để nâng cao năng lực phát hiện, dự báo chính xác, cảnh báo sớm và giảm thiểu tối đa tác động của các đe dọa này. Không ngừng hiện đại hóa các lực lượng tham gia phòng ngừa, ứng phó đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

8. Chủ động, tích cực hợp tác quốc tế vừa nhằm thể hiện vai trò, trách nhiệm quốc gia đối với các vấn đề chung của quốc tế, vừa tăng cường tiềm lực của quốc gia trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Chủ động đưa ra ý tưởng, mô hình, đề xuất xây dựng quy tắc chung của khu vực, toàn cầu để thúc đẩy hợp tác quốc tế trong phòng ngừa, ứng phó, đóng góp thiết thực vào việc duy trì, củng cố môi trường hòa bình, ổn định, phát triển của khu vực và trên toàn thế giới.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo sự thống nhất về nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Từng bước xây dựng Việt Nam trở thành quốc gia có khả năng quản trị hiệu quả các đe dọa này, bảo đảm an toàn cho người dân và xã hội; tích cực, chủ động đưa ra ý tưởng, mô hình... để thúc đẩy hợp tác quốc tế và có đóng góp thiết thực, trách nhiệm với cộng đồng quốc tế trong giải quyết các đe dọa an ninh phi truyền thống; góp phần phát triển đất nước bền vững, phục vụ hiệu quả nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

2. Mục tiêu cụ thể

- Đến năm 2030:

Toàn hệ thống chính trị, toàn dân được tuyên truyền, giáo dục, nhận diện về các đe dọa an ninh phi truyền thống; từ đó nhận thức rõ trách nhiệm và quán triệt tốt phương châm "bốn tại chỗ" trong phòng ngừa, ứng phó.

Năm 2026, hoàn thành việc rà soát hệ thống pháp luật liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Năm 2030, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung các văn bản pháp luật quy định tiêu chuẩn, quy chuẩn trong từng ngành, lĩnh vực làm cơ sở xác định cấp độ, mức độ và cơ chế phòng ngừa, ứng phó. Hoàn thành bộ chỉ số an ninh, an sinh, an toàn quốc gia làm cơ sở xác định cảnh báo và tổ chức hoạt động phòng ngừa, ứng phó.

Tập trung nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo sớm. Năm 2030, 100% địa bàn trọng điểm về các đe dọa an ninh phi truyền thống được bố trí hệ thống theo dõi, giám sát và cảnh báo sớm trong các lĩnh vực: địa chất, biến đổi khí hậu, môi trường, nguồn nước, năng lượng, y tế và phòng, chống tội phạm. Hình thành cơ sở dữ liệu liên quan các đe dọa an ninh phi truyền thống trong Trung tâm Dữ liệu quốc gia hướng đến hệ thống dữ liệu liên thông, đầy đủ, đồng bộ cả về chiều dọc (từ trung ương xuống địa phương) và chiều ngang (liên bộ, liên ngành).

Các lực lượng tham gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống được kiện toàn tổ chức, có năng lực phòng ngừa, ứng phó và trang bị phương tiện hiện đại tương đương các nước thuộc nhóm dẫn đầu trong khu vực ở một số lĩnh vực như biến đổi khí hậu; môi trường, an ninh mạng; an ninh y tế; phòng, chống tội phạm có tổ chức xuyên quốc gia, khủng bố.

Hình thành cơ chế điều hành ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống ở các cấp để điều phối các hoạt động ứng phó khi xảy ra các đe dọa ở cấp độ nghiêm trọng. Hoàn thiện quy hoạch, kế hoạch, kịch bản khung phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống ở các cấp. 100% lực lượng trực tiếp ứng phó được huấn luyện, diễn tập sát thực tế, bảo đảm khả năng hoàn thành nhiệm vụ.

Bước đầu triển khai một số dự án, công trình lưỡng dụng nhằm giảm nhẹ thiệt hại từ các đe dọa an ninh phi truyền thống do thiên nhiên gây ra và bảo đảm an ninh mạng, an ninh dữ liệu, an ninh y tế.

Có nguồn lực dự trữ phù hợp, đáp ứng tốt hoạt động khắc phục, tái thiết, và trở lại trạng thái phát triển bình thường của đối tượng chịu tác động từ các đe dọa an ninh phi truyền thống. Hình thành quỹ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này ở các cấp theo quy định của pháp luật với sự đóng góp của Nhà nước và xã hội. Sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực trong phòng ngừa, ứng phó.

Tích cực, chủ động tham gia hợp tác quốc tế phòng ngừa, ứng phó các đe dọa an ninh phi truyền thống phù hợp với điều kiện, khả năng; nghiên cứu, đề xuất

hình thành một diễn đàn quốc tế thường niên do Việt Nam chủ trì, thu hút các học giả, chuyên gia quốc tế, quan chức chính phủ các nước trong khu vực và trên thế giới để thảo luận về hợp tác trong lĩnh vực này.

- Tầm nhìn đến năm 2045:

Cả hệ thống chính trị và toàn dân được phổ biến, nhận diện rõ các đe dọa an ninh phi truyền thống, có năng lực và thái độ chủ động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này.

Trước năm 2045, có hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, phù hợp với luật pháp quốc tế; các chính sách về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống được xây dựng đầy đủ, khả thi, minh bạch, ổn định, dễ tiếp cận, với cơ chế thực thi nghiêm minh, nhất quán, tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho công tác phòng ngừa, ứng phó.

Năng lực dự báo, cảnh báo sớm các đe dọa an ninh phi truyền thống tương đương các nước phát triển, trên cơ sở đội ngũ chuyên gia và hạ tầng kỹ thuật hiện đại, hệ thống dữ liệu liên thông, đầy đủ, đồng bộ, cập nhật đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó trong mọi tình huống.

Lực lượng tại chỗ ở cơ sở có khả năng ứng phó hiệu quả với các đe dọa an ninh phi truyền thống; hình thành lực lượng cơ động sẵn sàng tham gia hợp tác quốc tế trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này.

Các phương án, kế hoạch, kịch bản khung ứng phó và xử lý các tình huống đe dọa an ninh phi truyền thống trên các lĩnh vực được vận hành trơn tru, đồng bộ, nhịp nhàng và hiệu quả. Trong đó, chú trọng ứng dụng, khai thác triệt để thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến trong ứng phó.

Có đủ hệ thống cơ sở hạ tầng lưỡng dụng và khả năng thích ứng linh hoạt nhằm hạn chế tác động của thảm họa, sự cố an ninh phi truyền thống. Có nguồn dự trữ đầy đủ đáp ứng mọi yêu cầu của hoạt động khắc phục, tái thiết và phát triển bình thường trở lại sau thảm họa, sự cố xảy ra trong nước và sẵn sàng phục vụ các hoạt động hợp tác quốc tế ứng phó, khắc phục các thảm họa, sự cố.

Tích cực trong hợp tác quốc tế, chủ động tham gia xây dựng các khuôn khổ, cơ chế hợp tác quốc tế phòng ngừa, ứng phó các đe dọa an ninh phi truyền thống; thể hiện rõ vai trò là thành viên trách nhiệm, có đóng góp tích cực, hiệu quả với cộng đồng quốc tế trong phòng ngừa, ứng phó các đe dọa này.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Hình thành cơ chế điều hành, quản lý công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống

a) Rà soát các ban chỉ đạo hiện hành liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống, tiến tới tái cấu trúc theo hướng một cơ chế chỉ đạo, điều hành, điều phối các hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này từ trung ương đến cơ sở, bảo đảm tính bao trùm, đồng bộ, tập trung, thống nhất, tinh gọn, hiệu quả; phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn trong điều phối các hoạt động phòng ngừa, ứng phó giữa các bộ, ban, ngành, địa phương và giữa từng cấp theo quy định của Hiến pháp, pháp luật.

b) Nghiên cứu kết nối Trung tâm Dữ liệu quốc gia sau khi được hoàn thành với các trung tâm dự báo khí tượng thủy văn, các trạm cảnh báo động đất, trạm cảnh báo sóng thần, trạm quan trắc, cảnh báo môi trường ô nhiễm, độc xạ; các đài, trạm quan sát phòng không nhân dân trên đất liền và biển, đảo; cổng thông tin điện tử các bộ, ngành, địa phương phục vụ chỉ đạo, điều hành của cơ quan điều phối quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

c) Xây dựng cơ chế huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực tài chính và các nguồn lực khác cho hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống, bảo đảm đúng pháp luật, phù hợp với thông lệ, xu hướng quốc tế.

2. Hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật liên quan đến phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia tiệm cận với các nước phát triển. Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật hình sự có tính tương thích quốc tế cao làm cơ sở trong hợp tác, đấu tranh phòng, chống tội phạm, hướng tới một khung pháp lý toàn diện, phù hợp thực tiễn phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Chú trọng hoàn thiện các quy định pháp luật phù hợp bối cảnh mới, tập trung các lĩnh vực cơ bản như: tình trạng khẩn cấp; phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia; phòng, chống khủng bố; bảo đảm an ninh mạng, an ninh thông tin, phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao; bảo vệ môi trường và ứng phó các thảm họa thiên nhiên, năng lượng, tài chính - tiền tệ, lương thực, y tế, nhất là các tình huống y tế khẩn cấp.

b) Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định, tạo hành lang pháp lý vững chắc cho việc tổ chức các hoạt động của cơ quan điều hành ở từng cấp, bảo đảm vừa toàn

diện, vừa chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực, địa bàn. Nghiên cứu sửa đổi, bổ sung quy định về chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền huy động và sử dụng nguồn lực phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống cho lực lượng của các bộ, ngành, địa phương được giao chủ trì phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống cụ thể. Xây dựng, hoàn thiện quy định trách nhiệm phối hợp giữa các bộ, ban, ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ chung. Xây dựng quy định về chế độ, chính sách đãi ngộ đặc thù đối với các lực lượng thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này.

c) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các chính sách xã hội góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống, như: chính sách giải quyết việc làm; chính sách xóa đói, giảm nghèo; chính sách tôn giáo, dân tộc; chính sách phòng, chống tội phạm... Ban hành quy định việc thẩm định về bảo đảm yêu cầu an ninh, trật tự đối với các dự án phát triển kinh tế - xã hội trọng điểm quốc gia.

d) Tích cực tham gia, ký kết các điều ước, thỏa thuận quốc tế liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Đồng thời chủ động nội luật hóa các cam kết quốc tế, bảo đảm tính đồng bộ và tăng cường hiệu lực, hiệu quả trong hợp tác thực thi pháp luật. Chủ động thúc đẩy hình thành các cơ chế đối thoại, trao đổi quốc tế về vấn đề này; chú trọng xây dựng và thúc đẩy các cơ chế hợp tác quốc tế để chia sẻ thông tin, kinh nghiệm và công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó.

đ) Triển khai các cơ chế mới trên cơ sở tuân thủ nguyên tắc Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt; Nhà nước thống nhất quản lý; Chính phủ đóng vai trò kiến tạo, dẫn dắt; các lực lượng, cơ quan chuyên trách đóng vai trò nòng cốt; doanh nghiệp và Nhân dân giữ vai trò trung tâm và là chủ thể thực hiện. Chú trọng củng cố thế trận an ninh nhân dân kết hợp với thế trận quốc phòng toàn dân, trên nền tảng thế trận lòng dân vững chắc trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

e) Nghiên cứu xây dựng, ban hành các cơ chế đặc thù, tạo khuôn khổ pháp lý triển khai cơ chế thí điểm, thử nghiệm các mô hình, công nghệ mới phục vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống dựa trên cơ sở thành tựu khoa học, công nghệ và đổi mới, sáng tạo.

g) Phân định rõ ràng quyền hạn, trách nhiệm của tập thể, cá nhân, gắn với xử lý vi phạm, quyền hạn đến đâu trách nhiệm đến đó. Phân cấp, phân quyền gắn với đề

cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu; tập trung tháo gỡ các "điểm nghẽn" về cơ chế, chính sách trong huy động nguồn lực phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống; có cơ chế bảo vệ, khuyến khích người dám hành động vì lợi ích chung, thu hút, trọng dụng nhân tài.

h) Ban hành các chính sách khuyến khích doanh nghiệp đóng góp về khoa học, công nghệ trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Chú trọng các chính sách ưu tiên phát triển và ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực này. Xây dựng cơ chế liên kết các trường đại học, cơ sở nghiên cứu và doanh nghiệp để tiến hành các nghiên cứu chuyên sâu về các giải pháp công nghệ có tính khả thi và mang lại hiệu quả cao.

i) Đổi mới cơ chế phân bổ kinh phí, ưu đãi trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống từ căn cứ dựa trên tổng số biên chế sang căn cứ vào tính hiệu quả của nhiệm vụ, từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm". Đổi mới cơ chế quản lý tài chính theo hướng tăng tính tự chủ, gắn với cơ chế quản lý và giám sát công khai, minh bạch, bảo đảm trách nhiệm giải trình.

k) Xây dựng cơ chế thông tin nhanh chóng, chính xác, bao phủ rộng rãi. Kết hợp cả kênh thông tin truyền thông truyền thống, trên không gian mạng, cơ chế người phát ngôn, bảo đảm dễ dàng trao đổi và phản hồi. Công khai, minh bạch về các hoạt động phòng ngừa, ứng phó, bảo đảm thông tin truyền tải thống nhất, chính xác. Chủ động phòng ngừa, ứng phó với khủng hoảng truyền thông.

3. Nâng cao năng lực dự báo chiến lược, hiệu quả quản lý nhà nước, quản trị quốc gia, kiểm soát rủi ro để chủ động phòng ngừa, ứng phó, thích ứng với các đe dọa an ninh phi truyền thống

a) Xác định năng lực dự báo chiến lược là nội dung quan trọng, tác động trực tiếp đến kết quả phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Tận dụng thành tựu khoa học, công nghệ và kinh nghiệm thực tiễn là then chốt bảo đảm cho nhận thức về vấn đề này ngày càng đầy đủ, sâu sắc, dự báo các tình huống sát thực tế hơn, làm cơ sở xây dựng, triển khai các kịch bản khung ứng phó các tình huống cụ thể, tạo thế chủ động trong hoạt động ứng phó.

b) Tổ chức nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện về an ninh phi truyền thống. Trong đó, nghiên cứu, dự báo dài hạn cho những vấn đề có tính quy luật và dự báo ngắn hạn, trực tiếp, kịp thời cho từng loại hình, tình huống cụ thể. Các bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ và đặc thù ngành, địa phương, tổ

chức nghiên cứu, dự báo, cảnh báo chuyên sâu với từng loại hình, tình huống và đánh giá tác động. Đẩy mạnh đầu tư, kết nối các trung tâm quản trị, dự báo tại các bộ, ngành, địa phương tạo thành hệ thống mạng thông tin dự báo, cảnh báo, thông báo, báo động ứng phó các đe dọa này trên toàn quốc. Có chính sách đặc thù hỗ trợ đổi mới sáng tạo, khuyến khích các sáng kiến mới trong công nghệ dự báo và quản lý rủi ro, hỗ trợ các nhóm nghiên cứu, doanh nghiệp khởi nghiệp phát triển giải pháp nhằm nâng cao năng lực dự báo chiến lược.

c) Tăng cường ứng dụng thành tựu khoa học, công nghệ vào giám sát, dự báo, cảnh báo sớm các đe dọa an ninh phi truyền thống. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tích hợp trong Trung tâm Dữ liệu quốc gia bảo đảm thông tin cho nghiên cứu dự báo, cảnh báo sớm các đe dọa an ninh phi truyền thống; tạo lập nền tảng hạ tầng thông tin, dữ liệu dự báo, cảnh báo lĩnh vực an ninh phi truyền thống của quốc gia và cơ chế chia sẻ, cung cấp thông tin kịp thời với các lực lượng tham gia phòng ngừa, ứng phó, không để bị động, bất ngờ trong mọi tình huống. Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo, cải tiến phương tiện, trang bị phù hợp với đặc thù công tác phòng ngừa, ứng phó, nhất là các hệ thống cảnh báo sớm và hệ thống quản lý rủi ro tổng hợp.

d) Xây dựng, phát triển đội ngũ chuyên gia trong lĩnh vực an ninh phi truyền thống thông qua hoạt động đào tạo chuyên sâu cho các nhà nghiên cứu, dự báo chiến lược để bảo đảm có khả năng phân tích, dự báo toàn diện về các mối đe dọa này.

đ) Rà soát thực trạng tổ chức bộ máy, quy trình quản lý nhà nước trên các lĩnh vực liên quan đến phòng ngừa, ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống. Sắp xếp bộ máy cơ quan quản lý nhà nước các cấp gắn với việc thực hiện chủ trương đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh, gọn, mạnh, hoạt động hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Thiết lập các quy trình quản lý rõ ràng, minh bạch, bảo đảm được giám sát và kiểm soát thường xuyên. Phân công, phân cấp, phân quyền quản lý triệt để, nhưng bảo đảm rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này.

e) Đẩy mạnh chuyển đổi số gắn với cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Chuyển đổi số phải đặt trong mục tiêu xây dựng chính phủ số, kinh tế số và xã hội số dựa trên nền tảng là cơ sở dữ liệu quốc gia. Chú trọng số hóa dữ liệu, tự động hóa quy trình và triển khai hệ thống quản lý thông minh. Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu đồng bộ giúp thu thập, phân tích và

chia sẻ thông tin hiệu quả. Ứng dụng các giải pháp công nghệ tiên tiến như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), Internet vạn vật (IoT)... để nâng cao khả năng dự báo, giám sát và ứng phó.

g) Thiết lập các tiêu chuẩn về quản lý nhà nước trên các lĩnh vực liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Chú trọng công tác quản trị rủi ro và hướng dẫn cho các tổ chức và doanh nghiệp trong việc đánh giá rủi ro, lập kế hoạch ứng phó với các mối đe dọa. Xây dựng các chương trình, kế hoạch, phương án quản lý khủng hoảng đối với từng vấn đề, bao gồm các bước chuẩn bị, ứng phó và phục hồi. Thiết lập hệ thống chỉ huy và kiểm soát hiệu quả để điều phối các hoạt động ứng phó trong tình huống khẩn cấp.

h) Đẩy mạnh hợp tác công - tư, thu hút sự tham gia của khu vực tư nhân trong hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Nghiên cứu ban hành các chính sách hỗ trợ đổi mới, khuyến khích doanh nghiệp phát triển giải pháp công nghệ mới. Phân bổ tài chính hợp lý và có hướng dẫn cụ thể về các gói hỗ trợ tài chính, tín dụng ưu đãi khuyến khích doanh nghiệp, tổ chức tham gia phòng ngừa, ứng phó.

i) Tạo điều kiện và khuyến khích người dân tham gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống thông qua các chương trình tự nguyện, nhóm cộng đồng và các dự án xã hội. Ban hành các chương trình hỗ trợ cộng đồng, cung cấp thông tin và nguồn lực cần thiết để người dân có thể tự phòng ngừa, tự bảo vệ.

k) Tăng cường kiểm tra, giám sát, có chế tài xử lý nghiêm khắc đối với các hành vi vi phạm pháp luật góp phần nâng cao tính minh bạch và hiệu quả trong quá trình thực thi pháp luật liên quan đến phòng ngừa, ứng phó. Có cơ chế đánh giá và điều chỉnh chính sách để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.

4. Đẩy mạnh phát triển bền vững, tạo thế và lực vững chắc, huy động sức mạnh tổng hợp, toàn diện, toàn dân, xã hội hóa, tận dụng mọi nguồn lực cho phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống

a) Tập trung xây dựng quốc gia phát triển bền vững; hạn chế đến mức thấp nhất các nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, phát triển các đe dọa an ninh phi truyền thống. Xây dựng nền kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn thân thiện với môi trường; quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững tài nguyên, nâng cao sức chống chịu, thích ứng trước các đe dọa này. Thúc đẩy liên kết

vùng, liên kết các khu vực kinh tế trọng điểm tạo ra mạng lưới hỗ trợ, ngăn ngừa đứt gãy chuỗi cung ứng dưới tác động của đe dọa an ninh phi truyền thống. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa trên nền tảng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, tăng cường năng lực tự chủ của quốc gia.

b) Tập trung rà soát các quy hoạch, chương trình, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội bảo đảm yêu cầu gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhất là các vùng kinh tế trọng điểm, các địa bàn chiến lược, các ngành mũi nhọn; khắc phục triệt để những sơ hở, thiếu sót. Bảo đảm an sinh xã hội, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội, xóa đói, giảm nghèo, phát triển văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh tạo nền tảng vững chắc cho việc ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

c) Tập trung xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, bền vững và thông minh; các cơ sở hạ tầng về giao thông vùng, địa phương, hạ tầng năng lượng cần tính toán có kết nối với dự án đường sắt tốc độ cao trục Bắc - Nam, đường bộ cao tốc; phát triển cơ sở hạ tầng lưỡng dụng với khả năng thích ứng linh hoạt, sức chống chịu cao trước tác động của thảm họa, sự cố an ninh phi truyền thống. Chú trọng xây dựng hạ tầng số bảo đảm an ninh, an toàn.

d) Nâng cao năng lực huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực dự trữ quốc gia. Tập trung xây dựng nguồn lực dự trữ quốc gia có quy mô đủ mạnh, cơ cấu hợp lý, danh mục mặt hàng chiến lược, thiết yếu để sẵn sàng, chủ động đáp ứng hiệu quả các mục tiêu dự trữ quốc gia và ứng phó kịp thời với các đe dọa an ninh phi truyền thống xảy ra. Chủ động kế hoạch sử dụng nguồn lực dự trữ cho các hoạt động khắc phục, tái thiết và trở lại trạng thái phát triển bình thường sau thảm họa, sự cố, đáp ứng yêu cầu trong nước và các hoạt động hợp tác quốc tế.

đ) Chủ động nghiên cứu ký kết, tham gia các hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương phù hợp thực tiễn Việt Nam nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời tăng cường năng lực nghiên cứu, phát triển và tiếp cận các thành tựu khoa học, công nghệ hiện đại và các nguồn lực khác từ nước ngoài phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

e) Tập trung xây dựng các lực lượng chuyên trách bảo đảm tinh, gọn, mạnh, hiện đại, đủ sức đảm nhiệm vai trò nòng cốt trong ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Xây dựng các lực lượng kiêm nhiệm có trang bị phù hợp và quy

mô hợp lý, góp phần hỗ trợ hiệu quả công tác ứng phó. Hoàn thiện chế độ, chính sách đối với cán bộ kiêm nhiệm và những người không hưởng lương từ ngân sách nhà nước tham gia công tác ứng phó.

g) Đẩy mạnh phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, khuyến khích các mô hình tự quản, xung kích của doanh nghiệp và cộng đồng sẵn sàng ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống theo phương châm "bốn tại chỗ", đặc biệt là ở các địa bàn trọng điểm, chiến lược, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, biển, đảo, khu công nghiệp và các thành phố lớn. Phát huy vai trò Bí thư chi bộ, Trưởng khu dân cư, Trưởng Ban công tác mặt trận và các đoàn thể ở cơ sở, những người có uy tín trong dòng họ, trong cộng đồng dân cư, chức sắc, chức việc các tôn giáo... làm chỗ dựa cho Nhân dân trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống ở cơ sở; đầu tư ngân sách, cơ sở vật chất và điều kiện bảo đảm phục vụ công tác xây dựng phong trào.

h) Xây dựng lực lượng dự bị, sẵn sàng tham gia ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống tại các cấp hành chính, các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức; phát triển lực lượng tình nguyện viên, cộng tác viên là các chuyên gia trong các lĩnh vực để tham gia tư vấn, hỗ trợ, tuyên truyền, khắc phục hậu quả do tác động của các đe dọa này.

i) Nghiên cứu, thành lập quỹ đặc biệt phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó các đe doạ an ninh phi truyền thống ở cấp trung ương và cấp tỉnh; có cơ chế thu hút tài trợ của các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân trong và ngoài nước. Trung ương và địa phương cần có chính sách phân bổ ngân sách thường xuyên; đồng thời khuyến khích sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức xã hội trong đầu tư cho các hệ thống và trang thiết bị liên quan phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống nhằm chia sẻ nguồn lực và lợi ích.

k) Ưu tiên sử dụng nguồn lực tại chỗ kết hợp với nguồn lực từ trung ương, các địa phương khác và cộng đồng quốc tế theo quy định của pháp luật. Sử dụng ngân sách nhà nước triển khai các chương trình, công trình trọng điểm ở những nơi nguồn lực tại chỗ còn hạn chế; tăng cường xã hội hóa các chương trình, các hoạt động mang tính cộng đồng để tối ưu hóa nguồn lực.

5. Tăng cường công tác thông tin, truyền thông nâng cao nhận thức, kỹ năng; chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn, diễn tập các kịch bản phòng ngừa, giảm nhẹ, cứu trợ, phục hồi, tái thiết và phát triển trong trường hợp, tình huống cụ thể

a) Xây dựng chiến lược truyền thông quốc gia rõ ràng và dài hạn nhằm nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Phát huy vai trò của các tổ chức Đảng, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức quần chúng trong tuyên truyền, giáo dục hướng tới mục tiêu làm chuyển biến căn bản nhận thức của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội từ thụ động, chờ được bảo vệ sang chủ động tự bảo vệ.

b) Thông tin, tuyên truyền cần bám sát sự chỉ đạo của cấp ủy và ban chỉ đạo các cấp, thường xuyên cập nhật diễn biến mới, đầy đủ nhất về các đe dọa an ninh phi truyền thống để tham mưu, chỉ đạo, định hướng các hoạt động tuyên truyền bảo đảm kịp thời, hiệu quả, không đi sau, đi chậm trong công tác ứng phó các thảm họa, sự cố. Nội dung truyền thông phải đúng trọng tâm, trọng điểm, phù hợp từng vùng, từng khu vực, từng giai đoạn và từng nhóm đối tượng, gắn với vận động các phong trào thi đua yêu nước, phong trào Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc và triển khai các kế hoạch, chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội ở từng địa phương, từng cơ quan, ban, ngành, các đoàn thể quần chúng.

c) Đa dạng hóa các kênh thông tin, tuyên truyền. Triển khai có hệ thống chương trình, chiến dịch truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về vấn đề an ninh phi truyền thống, phát huy vai trò định hướng nhận thức của báo chí, nhất là báo điện tử... Thường xuyên thay đổi hình thức, phương pháp tuyên truyền phù hợp với thực tiễn, tạo sự chủ động trước diễn biến của các đe dọa an ninh phi truyền thống hướng đến các nội dung thiết thực, gần gũi với cuộc sống hằng ngày, hình thành thói quen, nếp sống tích cực.

d) Thường xuyên nắm bắt diễn biến tâm trạng, dư luận xã hội, nhất là ở những vùng xảy ra thảm họa, thiên tai, sự cố, từ đó kịp thời phản ánh, tham mưu giải quyết dứt điểm những vấn đề nổi cộm ngay từ cơ sở, không để các thế lực thù địch lợi dụng xuyên tạc, kích động chuyển hóa thành mối đe dọa an ninh quốc gia. Kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái của các thế lực thù địch, xuyên tạc quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

đ) Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, các bộ, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch, phương án, biện pháp phòng ngừa, ứng phó đa tầng, đa lớp đối với từng tình huống cụ thể, cả ngắn hạn, trung hạn và dài hạn cấp của mình, tạo thế chủ động phòng ngừa, ứng phó. Chú trọng vận hành hiệu quả quy chế phối hợp, hiệp đồng thực hiện các phương án, kế hoạch đã xác định.

e) Thường xuyên tổ chức huấn luyện, diễn tập các kịch bản ứng phó, phục hồi, tái thiết và phát triển trong từng trường hợp, tình huống cụ thể sát thực tiễn, bảo đảm công tác lãnh đạo, chỉ đạo, chỉ huy, sử dụng lực lượng, phương tiện, vật chất để phòng ngừa, ứng phó có hiệu quả với các đe dọa khi xảy ra. Đồng thời, chủ động tính toán tham gia các cuộc diễn tập quy mô lớn của khu vực và quốc tế nhằm học hỏi kinh nghiệm và cải thiện khả năng ứng phó.

6. Chú trọng nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ tham gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống

a) Các bộ, ban, ngành, địa phương cần rà soát toàn diện về trình độ, năng lực đội ngũ cán bộ, nhu cầu đào tạo, khả năng đào tạo và các nguồn lực khác để hoạch định chiến lược, kế hoạch bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ cho đội ngũ cán bộ của cơ quan, địa phương mình. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ cho cán bộ chuyên trách và cán bộ tham gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đặt trong tổng thể chiến lược chung về đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các bộ, ngành, địa phương.

b) Tiếp tục bổ sung, phát triển nội dung phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống vào chương trình giáo dục và áp dụng linh hoạt, phù hợp với từng cấp học, ngành học trong hệ thống giáo dục Việt Nam. Tăng cường công tác giáo dục, đào tạo, tập huấn chuyên sâu về các đe dọa này; kết hợp giáo dục lý luận với hoạt động thực tiễn.

c) Chú trọng đào tạo đội ngũ cán bộ có trình độ cao về khoa học, công nghệ trong các lĩnh vực. Thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, huấn luyện, cập nhật kiến thức, nâng cao kỹ năng ứng dụng khoa học, công nghệ mới cho đội ngũ cán bộ trực tiếp công tác trên các lĩnh vực an ninh phi truyền thống.

d) Xây dựng cơ chế, chính sách đặc thù, dựa trên các yếu tố về lương, thưởng, môi trường làm việc, khả năng thăng tiến để thu hút nhân tài, nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

7. Đẩy mạnh chuyển đổi số kết hợp với nghiên cứu phát triển, nghiên cứu chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ hiện đại trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống

a) Xây dựng và triển khai chiến lược chuyển đổi số trong lĩnh vực an ninh, quốc phòng. Phát triển hạ tầng số, tạo lập hệ sinh thái số kết nối đa lĩnh vực, xây dựng nền tảng số dùng chung và số hóa cơ sở dữ liệu về các đe dọa an ninh phi

truyền thống trên nền tảng cơ sở dữ liệu quốc gia. Xây dựng các trung tâm nghiên cứu và phòng thí nghiệm chuyên sâu.

b) Ưu tiên bố trí nguồn lực cho công tác điều tra cơ bản và triển khai các chương trình trọng điểm cấp nhà nước về ứng dụng khoa học, công nghệ, các dự án nghiên cứu liên ngành, đa ngành về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Tăng cường nghiên cứu, ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới vào các công trình hạ tầng lưỡng dụng; thiết kế, cải tiến phương tiện, trang bị phù hợp với công tác phòng ngừa, ứng phó. Cần ưu tiên các lĩnh vực như an ninh mạng, y tế, môi trường, tìm kiếm cứu nạn.

c) Tăng cường hợp tác với các tổ chức, cơ sở nghiên cứu trong và ngoài nước để chuyển giao công nghệ tiên tiến, ứng dụng vào thực tiễn phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Chú trọng phát triển các giải pháp công nghệ đặc thù phù hợp với điều kiện của Việt Nam.

d) Rà soát, đánh giá, bổ sung kế hoạch đầu tư trung hạn, dài hạn nâng cấp, hiện đại hóa cơ sở vật chất phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó. Ưu tiên đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin, hệ thống giám sát, cảnh báo sớm, hệ thống kiểm soát thiên tai, thiết bị cứu nạn, cứu hộ, bảo vệ dữ liệu hiện đại.

đ) Tổ chức nghiên cứu một cách có hệ thống và toàn diện các nguy cơ, thách thức, đe dọa an ninh phi truyền thống. Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển lý luận về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này. Chọn lựa những vấn đề mới phát sinh, cấp thiết, có nhiều bất cập, khó khăn từ thực tiễn để tiến hành khảo sát hoặc triển khai nghiên cứu. Phân định và tổ chức triển khai nghiên cứu các dự án có tính chiến lược, giải quyết các vấn đề nổi cộm liên quan đến đời sống xã hội.

e) Tăng cường đầu tư về cơ sở, điều kiện vật chất, điều kiện làm việc, học tập, nâng cao trình độ, giao lưu trao đổi kinh nghiệm quốc tế cho lực lượng làm công tác nghiên cứu.

g) Tăng cường công tác tổng kết lý luận, nghiên cứu khoa học trong các cơ sở giáo dục, nghiên cứu và các đơn vị công tác thực tiễn, gắn kết chặt chẽ nghiên cứu với ứng dụng. Phát triển giáo dục đại học theo hướng hình thành các cơ sở giáo dục đại học định hướng nghiên cứu, ứng dụng và thực hành. Phát triển đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý đáp ứng yêu cầu đổi mới. Gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và thu hút các nhà khoa học tham gia giảng dạy. Thiết lập cơ chế hợp tác giữa cơ sở nghiên cứu khoa học và đơn vị thực tiễn nhằm nâng cao hiệu quả nghiên cứu vấn đề an ninh phi truyền thống trong tình hình mới.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống

a) Nghiên cứu, đề xuất cơ chế đối thoại quốc tế về các vấn đề an ninh phi truyền thống nhằm tạo ra diễn đàn mới, thu hút sự quan tâm của các quốc gia, các tổ chức quốc tế, các chuyên gia trên toàn cầu. Chủ động thúc đẩy hình thành các cơ chế, sáng kiến hợp tác mới, thể hiện rõ vai trò của Việt Nam trong hợp tác quốc tế về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này.

b) Chú trọng hợp tác quốc tế phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống thông qua khuôn khổ của Liên hợp quốc, nhất là việc thực hiện các mục tiêu phát triển bền vững (SDG) và các văn kiện Hội nghị Thượng đỉnh Tương lai; hợp tác với Tổ chức Cảnh sát Hình sự Quốc tế (INTERPOL), Văn phòng Liên hợp quốc về chống Ma túy và Tội phạm (UNODC), Cơ quan Cảnh sát châu Âu (EUROPOL)…; đồng thời tăng cường hợp tác khu vực trong khuôn khổ ASEAN hoặc ASEAN và các đối tác trong phòng ngừa, ứng phó.

c) Đẩy mạnh hợp tác song phương giữa Việt Nam với các nước phát triển để tranh thủ nguồn lực tài chính, khoa học, công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, chia sẻ kinh nghiệm xây dựng thể chế, chính sách phòng ngừa và ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống; tăng cường hợp tác với các nước láng giềng để giải quyết tình trạng buôn bán ma túy, mua bán người, di cư bất hợp pháp, an ninh hàng hải và hàng không, an ninh nguồn nước, kiểm dịch động/thực vật, chống rửa tiền và tội phạm xuyên quốc gia...

d) Tăng cường hợp tác giữa Việt Nam với các nước trong chia sẻ thông tin, kinh nghiệm phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống, nhất là thông tin dự báo, cảnh báo sớm thảm họa, thiên tai, dịch bệnh, thích ứng với biến đổi khí hậu; thông tin về tội phạm xuyên quốc gia, sự cố an ninh mạng. Chú trọng hợp tác quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả, bền vững các nguồn tài nguyên, nhất là các nguồn tài nguyên xuyên biên giới trên cơ sở luật pháp quốc tế.

đ) Thiết lập cơ chế hợp tác quốc tế song phương, đa phương về tham vấn chính sách; chia sẻ thành tựu khoa học, công nghệ; đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực và huy động nguồn lực tài chính, viện trợ trang thiết bị, phương tiện phục vụ cho phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

e) Đẩy mạnh hợp tác quốc tế về nghiên cứu chiến lược, tổ chức các hội thảo, hội nghị, huấn luyện, diễn tập nhằm cập nhật thành tựu khoa học, công nghệ tiên tiến từ các quốc gia khác, nâng cao năng lực cho lực lượng chuyên trách. Chủ động

thiết lập cơ chế hợp tác, hỗ trợ tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ giữa Việt Nam và các nước trong xử lý các sự cố, thiên tai, thảm họa do các đe dọa an ninh phi truyền thống gây ra.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 của các bộ, ngành, địa phương do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định; được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm của các bộ, cơ quan trung ương, địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và nguồn hợp pháp khác.

2. Đối với vốn đầu tư của doanh nghiệp thực hiện đề án, dự án, nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống phải tuân thủ quy định pháp luật về doanh nghiệp và các quy định liên quan.

3. Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương rà soát, chịu trách nhiệm về kinh phí đề xuất để thực hiện Chiến lược này bảo đảm không chồng chéo với các nhiệm vụ khác trong dự toán chi thường xuyên, chống thất thoát, lãng phí.

4. Ngoài ngân sách trung ương, sử dụng một phần ngân sách địa phương để duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp công trình, phương tiện, trang bị, kho tàng, kết hợp khai thác, sử dụng trang bị, phương tiện có tính lưỡng dụng của Công an, Quân đội và các bộ, ngành trung ương có liên quan trong thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

5. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư, cung cấp tài chính cho hoạt động nghiên cứu, hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống; có chính sách ưu tiên, bảo vệ lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước đầu tư nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến vào hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Công an

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương có liên quan ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách và chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống theo lĩnh vực được giao.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược này với các nhiệm vụ cụ thể phù hợp tình hình thực tiễn theo từng giai đoạn; giao Bộ trưởng Bộ Công an ký, ban hành.

c) Phối hợp các bộ, ban, ngành, địa phương kiện toàn hệ thống cơ quan điều hành từ trung ương đến địa phương; hướng dẫn các bộ, ban, ngành, địa phương xây dựng lực lượng dự bị sẵn sàng tham gia ứng phó các tình huống đe doạ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội theo quy định của pháp luật.

d) Chỉ đạo lực lượng Công an toàn quốc triển khai các nhiệm vụ sẵn sàng ứng phó sự cố, thảm họa thiên tai, dịch bệnh; bảo đảm an ninh mạng; phòng, chống khủng bố; phòng, chống, tội phạm xuyên quốc gia; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ... đáp ứng yêu cầu phản ứng nhanh, chính xác, hiệu lực, hiệu quả.

đ) Chủ trì nghiên cứu âm mưu, thủ đoạn hoạt động của các thế lực thù địch, phản động lợi dụng thảm họa, sự cố đe dọa an ninh phi truyền thống gây ra để chống phá Đảng, Nhà nước; trao đổi thông tin cho các bộ, ban, ngành, địa phương phục vụ công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho Nhân dân chủ động phòng, chống.

e) Chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng, các bộ, ban, ngành rà soát, thống nhất đề xuất đầu tư phát triển các sản phẩm công nghiệp an ninh lưỡng dụng phục vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

g) Chủ trì xây dựng kịch bản khung lĩnh vực an ninh mạng; phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia; phòng, chống khủng bố; tình huống đa khủng hoảng và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương cụ thể hoá các kịch bản nêu trên. Phối hợp với các bộ, ban, ngành, địa phương xây dựng và cụ thể hóa các kịch bản khung ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống các lĩnh vực khác để phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của bộ, ngành và đặc trưng của địa phương.

h) Chủ trì, phối hợp Bộ Ngoại giao, Bộ Quốc phòng và các bộ, ban, ngành liên quan nghiên cứu, đề xuất tổ chức một cơ chế đối thoại quốc tế về vấn đề an ninh phi truyền thống, thể hiện vai trò chủ động, tích cực, trách nhiệm của Việt Nam trong lĩnh vực này.

i) Phối hợp các bộ, ban, ngành xây dựng nội dung, chương trình giáo dục, huấn luyện, diễn tập, bồi dưỡng kiến thức phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh

phi truyền thống cho lực lượng nòng cốt, cán bộ, đảng viên, công chức, học sinh, sinh viên và toàn dân trên lĩnh vực được phân công.

k) Phối hợp các bộ, ban, ngành liên quan xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu tích hợp phục vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trong hệ thống cơ sở dữ liệu của Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

l) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ quan thông tấn, báo chí, các bộ, ngành trung ương và địa phương tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi Chiến lược này.

m) Là Cơ quan thường trực giúp Chính phủ triển khai kế hoạch thực hiện Chiến lược; tổ chức thống kê, kiểm tra; định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng theo thẩm quyền và đề xuất khen thưởng công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Trên cơ sở kết quả sơ kết, tổng kết và căn cứ tình hình thực tiễn chủ động phối hợp với các bộ, ban, ngành, địa phương kịp thời tham mưu Chính phủ chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện Chiến lược.

2. Bộ Quốc phòng

a) Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quân sự, quốc phòng trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống, các chương trình, đề án, dự án về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa này theo chức năng của lực lượng Quân đội nhân dân.

b) Phối hợp các lực lượng liên quan triển khai nhiệm vụ, giải pháp phòng ngừa, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, sự cố và tổ chức tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ... theo quy định; tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại cho lực lượng chuyên trách, triển khai hợp tác quốc tế phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống theo chức năng, nhiệm vụ.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương, các địa phương liên quan xây dựng và cụ thể hóa kịch bản khung ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực hàng hải phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, điều kiện của các bộ, ngành, địa phương; tham gia ứng phó với sự cố an ninh mạng, phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia; sự cố, thiên tai, thảm họa, tìm kiếm cứu nạn thuộc thẩm quyền của Quân đội nhân dân.

d) Phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương đề xuất, thống nhất quy hoạch, xây dựng công trình lưỡng dụng phục vụ phòng thủ

dân sự kết hợp phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống bảo đảm hiệu quả.

3. Bộ Y tế

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành liên quan nghiên cứu, xây dựng, ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành các chính sách, văn bản quy phạm pháp luật liên quan tới bảo đảm an ninh y tế, các tình huống y tế công cộng khẩn cấp và chính sách về già hóa dân số.

b) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện các biện pháp bảo đảm y tế và các tình huống y tế khẩn cấp. Chỉ đạo công tác bảo đảm vệ sinh môi trường sống, nguồn nước và an toàn thực phẩm; công tác dự trữ thuốc, thiết bị, vật tư bảo đảm an ninh y tế và các tình huống khẩn cấp về y tế. Nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ, tổ chức vận chuyển, cấp cứu, điều trị trong các tình huống khẩn cấp về y tế.

c) Chủ trì xây dựng kịch bản khung ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực y tế; phối hợp, hướng dẫn cụ thể hóa kịch bản khung này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ban, ngành và các địa phương.

4. Bộ Nông nghiệp và Môi trường

a) Chủ trì rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực tài nguyên, môi trường, nông nghiệp để phòng ngừa, giám sát, cảnh báo sớm, giải quyết, khắc phục hậu quả của cạn kiệt tài nguyên, ô nhiễm môi trường, nhất là ô nhiễm môi trường không khí, nước, đất.

b) Chủ trì xây dựng kịch bản khung ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực môi trường, nguồn nước, lương thực; phối hợp, hướng dẫn các bộ, ban, ngành, địa phương cụ thể hóa các kịch bản khung nêu trên, đồng thời tổ chức triển khai phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

c) Chỉ đạo nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và tăng cường hợp tác quốc tế nhằm nâng cao năng lực quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, giám sát biến đổi khí hậu, dự báo, cảnh báo thiên tai, ô nhiễm và thảm họa môi trường.

d) Thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả thiên tai, sự cố, dịch bệnh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường theo chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định, đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

5. Bộ Tài chính

a) Chủ trì tổng hợp đề xuất của các bộ, ngành, địa phương, trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thường xuyên thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trung ương xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch dự trữ quốc gia cho phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống. Thẩm định, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định xuất cấp kịp thời hàng dự trữ quốc gia phục vụ công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

c) Chủ trì, hướng dẫn các bộ, ngành trung ương và các địa phương xây dựng kế hoạch đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện Chiến lược này trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các quy định có liên quan.

6. Bộ Xây dựng

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành trung ương, địa phương nghiên cứu, ban hành văn bản hướng dẫn tiêu chuẩn, quy chuẩn xây dựng công trình lưỡng dụng, công trình dân sinh đáp ứng yêu cầu về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

b) Chủ trì, phối hợp Bộ Công an, các bộ, ngành trung ương, địa phương xây dựng, triển khai kế hoạch, phương án xây dựng, sử dụng hạ tầng giao thông, trang thiết bị, phương tiện, vật tư vận tải trong phạm vi phụ trách để thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

c) Chỉ đạo các đơn vị thuộc quyền tham gia tìm kiếm, cứu nạn giao thông hàng không, hàng hải, đường bộ, đường sắt và đường thủy nội địa, bảo đảm giao thông trong các tình huống thiên tai, thảm họa, sự cố.

7. Bộ Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì hoặc phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương trong đẩy mạnh hợp tác quốc tế về nghiên cứu khoa học, chuyển giao, ứng dụng công nghệ hiện đại phục vụ ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

b) Phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các giải pháp khoa học, công nghệ phục vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

c) Phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ban, ngành ở trung ương, địa phương đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia góp phần phục vụ hiệu quả hoạt động phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

8. Bộ Ngoại giao

a) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Bộ Ngoại giao, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài trao đổi, vận động sự hỗ trợ, hợp tác của các quốc gia, vùng lãnh thổ, các tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ trong phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

b) Phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ban, ngành liên quan xây dựng diễn đàn quốc tế về các vấn đề an ninh phi truyền thống, qua đó thể hiện vai trò chủ động, tích cực, trách nhiệm, sáng tạo của Việt Nam trong lĩnh vực này.

9. Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thuộc quyền, các cơ sở giáo dục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống cho công chức, viên chức, cán bộ quản lý giáo dục, học viên, học sinh, sinh viên.

b) Phối hợp với Bộ Công an, các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương nghiên cứu đưa nội dung phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống vào chương trình giáo dục; tổ chức đào tạo nguồn nhân lực thực hiện nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

10. Bộ Công Thương

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo bảo đảm an toàn trong sản xuất, kinh doanh điện, điện hạt nhân, than, dầu thô, khí thiên nhiên, xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), năng lượng tái tạo, năng lượng mới, hóa chất, vật liệu nổ công nghiệp.

b) Chủ trì xây dựng kịch bản khung ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực năng lượng; hướng dẫn cụ thể hóa kịch bản khung này phù hợp chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ban, ngành và đặc thù của các địa phương.

11. Bộ Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương tham mưu với Đảng, Nhà nước bảo đảm nguồn nhân lực phục vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương liên quan tăng cường quản lý nhà nước về tổ chức, hoạt động của các hội, quỹ, bảo đảm hoạt động hiệu quả, đúng điều lệ và quy định của pháp luật; tuyên truyền, hướng dẫn tham gia phòng ngừa, ứng phó các đe dọa an ninh phi truyền thống.

c) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương tham mưu ban hành các chính sách bảo đảm an sinh xã hội trong tình huống xảy ra thiên tai, thảm họa, sự cố do các đe dọa an ninh phi truyền thống gây ra.

d) Phối hợp với Bộ Công an và các bộ, ban, ngành trung ương liên quan xây dựng chế độ, chính sách cho lực lượng tham gia huấn luyện, diễn tập, làm nhiệm vụ phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

đ) Phối hợp Bộ Công an hướng dẫn các bộ, ban, ngành trung ương và các địa phương nghiên cứu, đề xuất thành lập cơ quan điều hành công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống bảo đảm tính bao trùm, đồng bộ, thống nhất, đúng quy định của pháp luật.

12. Bộ Dân tộc và Tôn giáo

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương tham mưu với Đảng, Nhà nước các chủ trương, chính sách, giải pháp bảo đảm an ninh trong ngành, lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo; chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách, kế hoạch, biện pháp phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trong ngành, lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

b) Phối hợp Bộ Công an, các địa phương liên quan chỉ đạo công tác phòng ngừa, ứng phó các tình huống đe dọa an ninh, trật tự trong ngành, lĩnh vực công tác dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

13. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

Chủ trì xây dựng kịch bản khung ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống lĩnh vực tiền tệ; phối hợp, hướng dẫn cụ thể hóa kịch bản khung này phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của các bộ, ban, ngành và các địa phương.

14. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương thống nhất phương án bảo đảm quyền ưu tiên sử dụng các phương tiện thông tin truyền thông và hệ thống thông tin cơ sở đáp ứng yêu cầu phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống theo quy định.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, huy động lực lượng, phương tiện tham gia các nhiệm vụ tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và kiến thức về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống cho toàn dân.

15. Các cơ quan, tổ chức khác ở trung ương

a) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc xây dựng, tổ chức thực hiện kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống trên lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ. Chỉ đạo tổ chức lực lượng, sử dụng phương tiện thuộc thẩm quyền quản lý phục vụ phòng ngừa, ứng phó khi có yêu cầu.

b) Phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương, địa phương liên quan xây dựng trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch, đề án phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

16. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

a) Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với cơ quan, tổ chức liên quan, tham gia phổ biến, tuyên truyền, vận động Nhân dân phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

b) Phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương, các địa phương phát huy dân chủ, tăng cường sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân trong triển khai, thực hiện và giám sát việc thực hiện Chiến lược này.

17. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Thực hiện quản lý nhà nước về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống tại địa phương trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn.

b) Xây dựng và triển khai kế hoạch phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống phù hợp với đặc điểm địa phương theo đúng quy định của pháp luật, các chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Công an và các bộ, ban, ngành liên quan.

c) Phối hợp với các bộ, ban, ngành trung ương liên quan xây dựng và thực hiện các kịch bản khung phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống phù hợp địa bàn quản lý theo thẩm quyền; quy định cụ thể và tổ chức tuyên truyền vận động cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân tham gia, hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, công trình phòng ngừa, ứng phó trên địa bàn.

d) Thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo tiến độ thực hiện Chiến lược này trên địa bàn theo quy định.

Phụ lục

KỊCH BẢN KHUNG MẪU CHIẾN LƯỢC TỔNG THỂ QUỐC GIA PHÒNG NGỪA, ỨNG PHÓ VỚI CÁC ĐE DỌA AN NINH PHI TRUYỀN THỐNG ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045

(Kèm theo Chiến lược tổng thể quốc gia phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 ban hành tại Nghị quyết số 147/NQ-CP ngày 22 tháng 5 năm 2025 của Chính phủ)

Căn cứ tình hình thực tế, các bộ, ngành, địa phương xây dựng kịch bản khung để chủ động ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống một cách linh hoạt, cụ thể. Cấu trúc kịch bản khung gồm các nội dung cơ bản sau:

I. Căn cứ ban hành

1. Cơ sở chính trị

a) Quan điểm, đường lối của Đảng về phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống được ghi nhận trong Văn kiện Đại hội Đảng.

b) Các chủ trương, giải pháp liên quan đến phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống được cụ thể hóa trong các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

2. Cơ sở pháp lý

a) Các quy định của Hiến pháp về thẩm quyền, trách nhiệm, nguyên tắc hoạt động của các chủ thể có liên quan đến công tác phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

b) Văn bản quy phạm pháp luật, nhất là các luật chuyên ngành, cụ thể hóa quan điểm, chủ trương của Đảng trong việc triển khai các biện pháp, huy động và tổ chức lực lượng, phương tiện phòng ngừa, ứng phó với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

3. Cơ sở thực tiễn

a) Diễn biến, đặc điểm các đe dọa an ninh phi truyền thống.

b) Tính chất, mức độ tác động, ảnh hưởng của các đe dọa an ninh phi truyền thống đến phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội.

II. Mục tiêu, yêu cầu, phương châm, nguyên tắc

Trên cơ sở Chiến lược này và các văn bản có liên quan, các bộ, ngành, địa phương cụ thể hóa mục tiêu, yêu cầu, phương châm, nguyên tắc, giải pháp phù hợp

với đặc điểm, đặc thù của bộ, ngành, địa phương mình. Trong đó, đặc biệt chú ý bảo đảm nguyên tắc công tác ứng phó các thảm họa, sự cố an ninh phi truyền thống phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt của Đảng, sự quản lý tập trung, thống nhất của Nhà nước; phân công, phân cấp rõ ràng, cụ thể theo chức năng, nhiệm vụ do pháp luật quy định; quán triệt đầy đủ, sâu sắc cách tiếp cận toàn hệ thống, toàn dân, toàn diện, toàn cầu; phương châm "ba chủ động", "bốn tại chỗ" và tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ.

III. Xây dựng quy trình xử lý các tình huống cụ thể

1. Tình huống 1: Nêu rõ tên tình huống

a) Nội dung tình huống: Mô tả các yếu tố dẫn đến tình huống và khả năng diễn biến của tình huống.

b) Mục tiêu, yêu cầu xử lý tình huống: Trình bày rõ ràng, ngắn gọn các mục tiêu, yêu cầu đặt ra trong ứng phó với tình huống.

c) Cơ chế vận hành: Xây dựng theo hướng như sau:

- Khi đe dọa an ninh phi truyền thống xảy ra ở địa bàn và trong khả năng ứng phó của cấp xã, trách nhiệm chỉ đạo, điều hành là Cơ quan chỉ đạo ứng phó cấp xã, đứng đầu là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Khi đe dọa an ninh phi truyền thống xảy ra trên địa bàn một xã nhưng vượt quá khả năng ứng phó của cấp xã, hoặc xảy ra ở nhiều xã thuộc một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (cấp tỉnh), trách nhiệm chỉ đạo, điều hành là Cơ quan chỉ đạo ứng phó cấp tỉnh, đứng đầu là Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- Khi đe dọa an ninh phi truyền thống xảy ra trên địa bàn một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (cấp tỉnh) nhưng vượt quá khả năng ứng phó của cấp tỉnh, hoặc xảy ra ở nhiều tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, trách nhiệm chỉ đạo, điều hành là Cơ quan chỉ đạo ứng phó quốc gia, đứng đầu là Thủ tướng Chính phủ.

d) Lực lượng, phương tiện: Tùy từng loại tình huống, mức độ mà lực lượng, phương tiện được huy động, phân công trách nhiệm cụ thể trên cơ sở sau:

- *Giai đoạn 1:* Khi các thảm họa, sự cố an ninh phi truyền thống chưa làm phát sinh các vấn đề phức tạp đe dọa ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội

+ Về lực lượng: Cơ quan quản lý nhà nước trong lĩnh vực được giao chịu trách nhiệm là cơ quan chủ trì triển khai các biện pháp ứng phó với các thảm họa, sự cố trong lĩnh vực đó. Lực lượng phối hợp: các lực lượng tại chỗ và chi viện có liên quan.

+ Về phương tiện huy động: Các phương tiện chuyên dụng ứng phó thảm họa, sự cố; phương tiện cứu nạn, cứu hộ; phương tiện giao thông; hệ thống thông tin liên lạc... từ nguồn tại chỗ và chi viện.

- *Giai đoạn 2:* Khi các thảm họa, sự cố an ninh phi truyền thống chuyển hóa thành các vấn đề đe dọa an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.

+ Căn cứ xác định chuyển hóa: Trên cơ sở các quy định của pháp luật có liên quan, Bộ chủ quản có chức năng quản lý nhà nước lĩnh vực liên quan phối hợp Bộ Công an đề xuất mức độ, thời điểm chuyển hóa các thảm họa, sự cố thành vấn đề an ninh quốc gia.

+ Về lực lượng: Lực lượng Công an chịu trách nhiệm chủ trì tổ chức triển khai các biện pháp ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống khi đã chuyển hóa thành vấn đề an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Lực lượng phối hợp: Lực lượng Quân đội và các lực lượng tại chỗ, chi viện có liên quan.

+ Về phương tiện: Các phương tiện chuyên dụng bảo đảm an ninh, trật tự; ứng phó thảm họa, sự cố; cứu nạn, cứu hộ; giao thông; hệ thống thông tin liên lạc... từ nguồn tại chỗ và chi viện.

- *Giai đoạn 3:* Tình trạng khẩn cấp

+ Căn cứ xác định: Căn cứ theo pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

+ Về lực lượng, phương tiện: Áp dụng theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp. Ví dụ: *(i)* Nếu là tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, thiên tai sẽ do lực lượng Quân đội nhân dân chủ trì, nòng cốt; lực lượng Công an nhân dân và các lực lượng khác phối hợp theo quy định của pháp luật. *(ii)* Nếu là tình trạng khẩn cấp về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội sẽ do lực lượng Công an nhân dân chủ trì, nòng cốt; lực lượng Quân đội nhân dân và các lực lượng khác phối hợp theo quy định của pháp luật. *(iii)* Nếu là tình trạng khẩn cấp về y tế sẽ do lực lượng Y tế chủ trì, nòng cốt; lực lượng Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và các lực lượng liên quan phối hợp theo quy định của pháp luật.

đ) Xây dựng cách thức thực hiện các biện pháp xử lý tình huống:

- Bước 1: Ghi nhận, xác minh, xử lý ban đầu:

Tổ chức ghi nhận, báo cáo cấp ủy, lãnh đạo cơ sở nơi xảy ra thảm họa, sự cố; xác minh, đánh giá về quy mô, phạm vi, tính chất, mức độ ảnh hưởng của thảm họa, sự cố; chỉ huy, huy động lực lượng, phương tiện, vật tư và hậu cần tại chỗ để triển

khai ứng phó ban đầu; cảnh báo khẩn cấp tới người dân, doanh nghiệp và đối tượng có liên quan đến thảm họa, sự cố; báo cáo cấp có thẩm quyền tổ chức ứng phó.

- Bước 2: Triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục thảm họa, sự cố:

+ *Giai đoạn 1:* Khi các thảm họa, sự cố đe dọa an ninh phi truyền thống chưa làm phát sinh các vấn đề phức tạp về an ninh, trật tự

(i) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Trên cơ sở đánh giá tình huống, cấp có thẩm quyền quyết định thành lập cơ quan chỉ đạo ứng phó, phân công người chỉ huy và thiết lập cơ chế báo cáo, thông tin liên lạc. Tổ chức nghiên cứu, phân tích, đánh giá cụ thể tình hình, xây dựng phương án ứng phó phù hợp, tổ chức điều phối, phân công lực lượng, phương tiện, vật tư, hậu cần.

Công tác ứng phó khẩn cấp: Áp dụng các biện pháp chuyên môn ngăn chặn, giảm nhẹ thiệt hại bởi các sự cố, thảm họa; huy động các nguồn lực phù hợp phục vụ cứu trợ, cứu nạn, cứu hộ trong và sau thảm họa; áp dụng biện pháp khẩn cấp phục hồi các dịch vụ giúp người bị ảnh hưởng bởi thảm họa, sự cố.

Công tác bảo đảm an ninh, trật tự: Tiến hành các biện pháp phòng ngừa hành vi vi phạm pháp luật, ảnh hưởng an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thực và không gian mạng; bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ khu vực xảy ra thảm họa, sự cố.

(ii) Công tác thông tin, truyền thông:

Thông tin kịp thời, chính xác, phù hợp bối cảnh tình hình; áp dụng các biện pháp kiểm soát theo quy định của pháp luật, không để xảy ra khủng hoảng truyền thông, gây tâm lý hoang mang, rối loạn trong xã hội; phòng ngừa, đấu tranh với hoạt động lợi dụng thảm họa, sự cố xuyên tạc, kích động chống phá.

Triển khai các công tác khác phù hợp thực tiễn như: Bảo đảm y tế, giao thông vận tải, lưu thông hàng hóa, an sinh xã hội, hợp tác quốc tế...

+ *Giai đoạn 2:* Khi các thảm họa, sự cố an ninh phi truyền thống đã chuyển hóa thành các vấn đề đe dọa an ninh quốc gia

(i) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Trên cơ sở quy định của pháp luật và các tiêu chuẩn quốc gia liên quan, xác định có đủ căn cứ đánh giá các thảm họa, sự cố xảy ra đã chuyển hóa thành các vấn đề đe dọa an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, cơ quan chủ trì tham mưu

cấp có thẩm quyền chuyển vai trò chủ trì, điều phối sang lực lượng Công an nhân dân. Trong khi chưa có người chỉ huy mới được phân công, người chỉ huy ban đầu sẽ tiếp tục là người chỉ huy tạm thời.

Lực lượng Công an nhân dân tiếp nhận thông tin, kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền thành lập cơ quan chỉ đạo ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống, cơ chế hoạt động, vận hành cơ quan chỉ đạo và phân công người chỉ huy. Người chỉ huy ban đầu có trách nhiệm báo cáo tình hình, biện pháp áp dụng và chấp hành chỉ đạo của người chỉ huy được phân công. Cơ quan chỉ đạo ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống tổ chức nghiên cứu, đánh giá tình hình và xây dựng phương án, xác định lực lượng, phương tiện, biện pháp ứng phó phù hợp. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho các lực lượng tham gia.

(ii) Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự:

Thực hiện các phương án ổn định trật tự, an toàn xã hội tại địa bàn xảy ra thảm họa, sự cố. Tăng cường lực lượng bảo vệ tại các cơ sở, hạ tầng trọng yếu. Huy động lực lượng tuần tra, kiểm soát bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy. Có phương án phòng ngừa, xử lý các hành vi biểu tình, quá khích, gây rối trật tự công cộng, biểu tình, bạo loạn.

Tổ chức triển khai các biện pháp nắm tình hình trong nước, ngoài nước và kịp thời đấu tranh, ngăn chặn, xử lý, làm thất bại âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng thảm họa, sự cố để kích động, chống phá. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, tăng cường quản lý không gian mạng, kịp thời ngăn chặn, giảm mức độ tác động tiêu cực của không gian mạng tới an ninh, trật tự.

Đấu tranh, xử lý đúng người, đúng tội với các hành vi phạm tội và vi phạm pháp luật trong bối cảnh xảy ra thảm họa, sự cố. Phát huy vai trò người có uy tín ở cộng đồng dân cư, người có ảnh hưởng trên không gian mạng trong bảo đảm an ninh, trật tự. Nghiên cứu, phát hiện nguyên nhân, điều kiện làm phát sinh, chuyển hóa vấn đề an ninh phi truyền thống thành vấn đề an ninh quốc gia; kịp thời tham mưu cấp có thẩm quyền áp dụng biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn, khắc phục phù hợp.

Tiếp tục triển khai các mặt công tác trong giai đoạn 1.

+ *Giai đoạn 3:* Tình trạng khẩn cấp

(i) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo:

Khi có căn cứ áp dụng tình trạng khẩn cấp, Bộ Công an báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định tình trạng khẩn cấp. Trình tự, thủ tục ban bố tình trạng khẩn cấp được áp dụng theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

(ii) Công tác triển khai các biện pháp theo luật tình trạng khẩn cấp:

Lực lượng, phương tiện, biện pháp ứng phó được áp dụng theo quy định của pháp luật về tình trạng khẩn cấp.

- Bước 3: Hoạt động xử lý hậu quả, tái thiết

+ Triển khai các biện pháp xử lý, khắc phục hậu quả; chủ động thống kê, đánh giá thiệt hại, đề xuất phương án tái thiết, phát triển sau thảm họa, sự cố.

+ Cứu trợ, hỗ trợ khắc phục thiệt hại; huy động, vận động đóng góp tự nguyện và phân bổ nguồn lực cứu trợ, hỗ trợ.

+ Triển khai giải pháp nhằm chủ động thích ứng với các đe dọa an ninh phi truyền thống bắt nguồn từ tự nhiên liên quan đến tình huống.

+ Điều tra, xác định rõ nguyên nhân, điều kiện dẫn tới thảm họa, sự cố và biện pháp khắc phục; xử lý trách nhiệm; rút kinh nghiệm công tác ứng phó.

2. Các tình huống tiếp theo (nếu có) xây dựng theo trình tự tương tự tình huống 1.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Làm rõ công tác bảo đảm cho việc tổ chức các hoạt động ứng phó đe dọa an ninh phi truyền thống trong kịch bản khung.

2. Phân công rõ trách nhiệm của các chủ thể trong triển khai kịch bản khung ứng phó với đe dọa an ninh phi truyền thống được nhận diện.

3. Quy định về việc sửa đổi, bổ sung, cập nhật kịch bản khung./.